TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 176/2017/QĐST - HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 26 tháng 9 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 213/2017/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lưu Đức N, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Tổ 3, Tổ dân phố 9, phường B, Thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu D, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ 3, Tổ dân phố 9, phường B, Thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lưu Đức N và chị Nguyễn Thị Thu D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Hai bên đương sự đều thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là Lưu Đức T, sinh ngày 28/10/2009.

Anh N, chị D thỏa thuận giao cháu T cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 10/2017 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung:* Không có tài sản chung.

- *Về án phí:* Anh N, chị D thỏa thuận anh N chịu nộp án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ 150.000 đồng. Anh N được

khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/No 0000160 ngày 09/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Anh N đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- VKSTP Đồng Hới;
- Chi cục THADS Đồng Hới;
- UBND xã, phường ĐKKH;
- Các đương sự.;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Xuân Thủy